TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13- GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2026/DS-ST
Ngày 26/6/2026
"Về việc tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Văn Thị Thu Vân;
2. Ông Lữ Văn Tâm.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 127/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2026/QĐXXST-DS ngày 05/5/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2026/QĐST-DS ngày 28/5/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973; số định danh cá nhân 064073004046; nơi thường trú: Thôn A, xã C, tỉnh Gia Lai; có mặt;

- Bị đơn: Anh Huỳnh Trúc V, sinh năm 1989; số định danh cá nhân 060089009467; nơi thường trú: Tổ A, thôn K, phường H, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị P, sinh năm 2000; số định danh cá nhân 060300006610; nơi thường trú: Tổ A, thôn K, phường H, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ và tại phiên toà, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/02/2025 tôi đang điều khiển xe mô tô đi trên đường T, đoạn xã X thì bị một xe mô tô khác đi từ phía sau tông tới làm tôi ngã xuống đường, bất tỉnh. Tôi được đưa đi cấp cứu, khi tỉnh lại thì tôi nhận thấy tay chân tôi đều không cử động được. Tôi liên tục phải đi điều trị, mổ, châm cứu,

thực hiện vật lý trị liệu ở nhiều nơi, cụ thể là cấp cứu tại Trung tâm Y tế A sau đó chuyển viện đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B, chuyển viện đến Bệnh viện C, sau đó về Bệnh viện tỉnh G và về châm cứu tại Trung tâm Y tế A. Thời gian điều trị liên tục khoảng 30 ngày tay chân tôi mới có thể cử động lại. Hiện nay tay chân đều yếu, cơ thể bị suy nhược tôi cũng không thể lao động được. Kết quả giám định tôi bị thương tích tổn hại sức khỏe 44%. Khi làm việc tại Công an tôi biết người gây tai nạn giao thông là anh Huỳnh Trúc V, vì không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên chỉ xử lý hành chính đối với anh V. Quá trình điều tra tôi chỉ yêu cầu anh V bồi thường tiền thuốc, chi phí điều trị là 60.000.000 đồng, nhưng anh V nói không có tiền, sau đó nhiều lần tôi điện thoại cho vợ chồng anh V nhưng họ cố tình trốn tránh không nghe máy, không liên lạc để bồi thường. Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Huỳnh Trúc V phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho tôi, cụ thể như sau:

- Chi phí khám chữa bệnh: 36.277.732 đồng;

- Tiền xe đi lại trong thời gian điều trị: 3.500.000 đồng;

- Tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị 42 ngày: 200.000đ/ngày x 42 ngày = 8.400.000 đồng;

- Tiền thu nhập thực tế bị mất của một người chăm sóc trong thời gian điều trị 42 ngày: 200.000đ/ngày x 42 ngày = 8.400.000 đồng;

- Tiền ăn uống, sinh hoạt của ông Đ và một người chăm sóc trong thời gian điều trị 42 ngày: 60.000đ/ngày x 42 ngày x 2 người = 5.040.000 đồng;

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 20.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 25 lần mức lương cơ sở: 2.340.000đ x 25 = 58.500.000 đồng.

Tổng cộng: 140.117.732 đồng. Khi tôi điều trị tại Thành phố Hồ Chí Minh gia đình anh V đã bồi thường 02 lần tổng cộng 17.000.000 đồng nên tôi yêu cầu phải bồi thường cho số tiền còn lại là 123.117.732 đồng.

2. Bị đơn anh Huỳnh Trúc V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị P mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Theo hồ sơ thu thập tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G, anh V, chị P có lời khai thể hiện: Vào ngày 01/02/2025 anh V điều khiển xe môtô biển kiểm soát 86AD-109.18 chở vợ là Bùi Thị P và con là Huỳnh Ngọc Trúc V1 đi chơi tại Khu D. Khoảng 06 giờ ngày 01/02/2025 bắt đầu điều khiển xe từ khu di lịch theo đường Q đến huyện K, tỉnh Gia Lai và đi theo tỉnh lộ 669 ra hướng thị xã A, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 12 giờ 30 phút khi đi trên đoạn tỉnh lộ 669 thuộc thị xã A, anh V điều khiển xe vượt qua bên trái của một xe mô tô do người đàn ông điều khiển đi phía trước cùng chiều. Khi vừa vượt qua thì phần đuôi của xe môtô biển kiểm soát 86AD-109.18 va chạm với bánh trước của xe mô tô do người đàn ông điều khiển làm xe ngã xuống đường. Anh V quay xe lại thì thấy người đàn ông nằm giữa đường và bị trầy xước tay chân, thấy có người khiêng người đàn ông này vào lê

đường, do nghĩ là không bị thương nặng nên anh V và chị P tiếp tục lái xe về nhà ở Bình Thuận.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Gia Lai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện nghĩa vụ có mặt tại Tòa theo các triệu tập, thông báo của Tòa án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 99.977.732 đồng, trừ vào số tiền đã bồi thường là 17.000.000đ nên còn phải bồi thường số tiền còn lại là 82.977.732đ, không chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn với số tiền là 40.140.000đ. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu Toà án giải quyết buộc bị đơn anh Huỳnh Trúc V phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Theo quy định tại khoản 9 Điều 26, Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13-Gia Lai.

[2] Căn cứ yêu cầu của nguyên đơn, kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G, lời khai của bị đơn, các tài liệu thu thập về quá trình điều trị của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Về trách nhiệm bồi thường: Theo Bản kết luận giải quyết nguồn tin về tội phạm số A59/KLĐT-CSĐT (KV2) ngày 04/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh G và Bản Kết luận Kiểm sát số 08/KL-VKS ngày 05/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai về việc không khởi tố vụ án hình sự (bút lục từ 70 đến 74), thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/02/2025 tại đoạn đường km 12+800, tỉnh lộ 669 thuộc thôn A, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai, nay là xã C, tỉnh Gia Lai, anh Huỳnh Trúc V, có giấy phép lái xe, điều khiển xe môtô biển kiểm soát 86AD-109.18 chở Bùi Thị P và cháu Huỳnh Ngọc Trúc V1 đã vượt xe qua bên trái của xe môtô biển kiểm soát 81N1-3539 do ông Nguyễn Văn Đ đang điều khiển lưu thông theo hướng cùng chiều phía trước nhưng không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm vào xe ông Đ làm ông Đ ngã xuống đường. Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể sống số 156/KLTTCT-TTPY ngày 08/5/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh G, ông Nguyễn Văn Đ bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ tại thời điểm giám định là 44% (bút lục 211-

212). Như vậy hành vi của Huỳnh Trúc V vượt xe không bảo đảm an toàn đã vi phạm vào khoản 2 Điều 13; khoản 1 Điều 14 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ. Lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông hoàn toàn là của Huỳnh Trúc V. Hành vi vi phạm của Huỳnh Trúc V đã gây thiệt hại cho cho ông Đ nên theo quy định tại khoản 1 Điều 584, Điều 585 của Bộ luật Dân sự, anh V phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông Đ.

[2.2] Về mức bồi thường: Căn cứ yêu cầu của ông Đ và các hóa đơn, chứng từ điều trị, Hội đồng xét xử chấp nhận mức yêu cầu bồi thường các khoản sau:

[2.2.1] Ông Đ yêu cầu bồi thường chi phí khám chữa bệnh 36.277.732 đồng, là phù hợp với các hóa đơn thanh toán chi phí điều trị của ông Nguyễn Văn Đ (bút lục 86, 88, 90, 91, 95, 98, 99, 106, 108, 109, 110, 153, 169, 174) nên chấp nhận.

[2.2.2] Ông Đ yêu cầu bồi thường tiền xe đi lại trong thời gian điều trị bao gồm tiền xe cấp cứu ngày 01/02/2025 là 1.500.000 đồng và tiền xe đi vào Thành phố Hồ Chí Minh điều trị là 2.000.000 đồng, tổng cộng 3.500.000 đồng, là phù hợp với chi phí thực tế nên chấp nhận.

[2.2.3] Căn cứ các chứng từ điều trị, diễn biến bệnh của ông Đ được ghi nhận trong bệnh án thì thời gian điều trị theo yêu cầu của ông Đ 42 ngày là phù hợp. Ông Đ làm nghề nông, căn cứ vào thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương trong khoảng thời gian thu nhập thực tế bị mất thì mức tiền công yêu cầu 200.000 đồng/ngày là phù hợp. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với yêu cầu bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị là 200.000đ/ngày x 42 ngày = 8.400.000 đồng.

[2.2.4] Ông Đ bị chấn thương cột sống, yếu liệt tứ chi nên trong thời gian điều trị cần phải có người chăm sóc. Như nhận định tại mục [2.2.3] chấp nhận yêu cầu của ông Đ về việc bồi thường tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị là 200.000đ/ngày x 42 ngày = 8.400.000 đồng.

[2.2.5] Tiền ăn trong thời gian điều trị không thuộc trường hợp phải bồi thường theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự nên không chấp nhận

[2.2.6] Theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án". Do vậy ông Đ được bồi thường chi phí bồi dưỡng sức khỏe. Ông Đ đã điều trị tại Bệnh viện C1, Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục 93, 104) trong thời gian 15 ngày; Bệnh viện C2, Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục 92) trong thời gian 12 ngày, nên tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe được chấp nhận là 540.000đ/ngày x 27 ngày = 14.580.000 đồng. Ông Đ đã điều trị tại Bệnh viện tỉnh G 05 ngày (bút lục 114), nên tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe được chấp nhận là 466.400đ/ngày x 05 ngày = 2.232.000 đồng. Ông Đ đã điều trị tại Trung tâm Y tế thị xã A, tỉnh Gia Lai 10 ngày (bút lục 114), nên tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe được chấp nhận là 398.400đ/ngày x 10 ngày = 3.984.000 đồng. Tổng cộng là 20.769.000 đồng. Ông Đ yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng là phù hợp nên chấp

nhận.

[2.2.6] Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn về bồi thường tổn thất về tinh thần với 10 tháng lương tối thiểu là 2.340.000đ x 10 = 23.400.000đ

Tổng cộng yêu cầu bồi thường được chấp nhận là 99.977.732 đồng, anh V đã bồi thường 17.000.000 đồng nên còn phải bồi thường 82.977.732 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn với số tiền 40.140.000 đồng.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là 82.977.732 đồng x 5% = 4.148.887 đồng. Nguyên đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 9 Điều 26, Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ của điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Huỳnh Trúc V phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền là 99.977.732 đồng, anh V đã bồi thường 17.000.000 đồng nên còn phải bồi thường 82.977.732 đồng (tám mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi bảy nghìn, bảy trăm ba mươi hai đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với số tiền 40.140.000 đồng (bốn mươi triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: Bị đơn anh Huỳnh Trúc V phải chịu 4.148.887 đồng (bốn triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn, tám trăm tám mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án là ngày 26/6/2026. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thảo